TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 36/2023/QĐST-HNGĐ	*Hồng Ngự, ngày 18 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 236/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phan Văn B, sinh ngày 01/01/1978; Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị Kim T, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Văn B và chị Phạm Thị Kim T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Văn B và chị Phạm Thị Kim T thuận tình ly hôn.

Về con chung:

+ Phan Hoài P, sinh ngày 21/02/2003 và Phan Thị Anh T1, sinh ngày 16/10/2004 đã trưởng thành và tự lao động sinh sống được, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Anh Phan Văn B được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phan Thị Ngọc S, sinh ngày 01/12/2014.

+ Chị Phạm Thị Kim T không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Phan Văn B tự nguyện không yêu cầu.

+ Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phan Văn B và chị Phạm Thị Kim T mỗi người chịu 75.000đồng án phí ly hôn; anh B tự nguyện chịu thay tiền án phí ly hôn cho chị T, tổng cộng là 150.000đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0004170 ngày 23/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, trả lại cho anh Phan Văn B 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Phạm Thị Kim T không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm; Trả lại cho chị Phạm Thị Kim T số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 2.115.000 đồng theo biên lai số 0004321, ngày 05/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Chí Thức